

Bản án số: 157/2019/HS-ST

Ngày 23-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây
2. Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 158/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành D, sinh năm 1987 (tên gọi khác: R) tại: Bình Dương; thường trú: Khu phố Kh L, phường T Ph Kh, thị xã T U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1961; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 06/01/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên (nay là Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên), tỉnh Bình Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 24/4/2013 và chấp hành xong các quyết định về án phí và trách nhiệm dân sự vào ngày 05/7/2012; Bị bắt tạm giam từ ngày 03/7/2019 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Cao K, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 3, khu phố 3, phường U H, thị xã T U, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đặng Thị Nh, sinh năm 1998 – chủ Hộ kinh doanh Cầm đồ Đặng Thị Nh (Dịch vụ cầm đồ H C); địa chỉ: Tổ 3, khu phố 7, phường U H, thị xã T U, tỉnh Bình Dương; ủy quyền cho ông Đặng Huy C, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ 3, khu phố 3, phường U H, thị xã T U, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ 4, khu phố B Kh, phường Kh B, thị xã T U, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành D là người làm thuê cho ông Nguyễn Cao K - chủ tiệm bánh mì Sáu Buôi tại khu phố 3, phường U H, thị xã T U, tỉnh Bình Dương. Để có phương tiện cho nhân viên đi giao hàng, ngày 09/3/2019 ông K đến cửa hàng mua bán xe máy 72 tại khu phố B Kh, phường Kh B, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mua 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, biển số 66B1-312.46 với giá 12.700.000 đồng.

Ngày 05/4/2019, D sử dụng xe mô tô biển số 66B1-312.46 đi giao bánh mì cho khách. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, D điều khiển xe đi đến quán Bến Phà thuộc khu phố 8, phường U H, thị xã T U, tỉnh Bình Dương để uống bia với ông K và một số người khác. Khoảng 16 giờ, D điều khiển xe đi đến 01 quán ở khu dân cư Biconsì thuộc phường Uyên Hưng để uống bia với bạn. Đến khoảng 19 giờ, D tính tiền để về nhưng do không đủ tiền nên nảy sinh ý định mang xe mô tô biển số 66B1-312.46 cầm cố để trả tiền quán và tiêu xài cá nhân. D gọi điện thoại cho Tình (không rõ lai lịch) nhờ đi cùng để chở D về sau khi cầm xe, D không nói cho Tình biết xe này là của ông K. D cùng Tình đến tiệm cầm đồ H C thuộc khu phố 7, phường U H, thị xã T U. Tại đây, D gặp ông Đặng Huy C và bảo là xe của D mua chưa làm thủ tục sang tên và lấy giấy tờ xe để trong cốp xe cho ông C xem. Sau khi xem xong giấy tờ ông C tin đây là xe của D nên bảo cầm được 7.000.000 đồng. Sau khi cầm xe, D quay về trả tiền quán khoảng 1.500.000 đồng rồi về nhà. Những ngày sau D tắt điện thoại và tránh mặt ông K. Đến ngày 07/4/2019, D gặp Nguyễn Văn T cũng là người làm tại tiệm bánh mì nhờ đưa cho ông K biên lai cầm xe để chuộc lại xe. Đến ngày 08/4/2019, T đưa cho ông K biên lai cầm xe. Lúc này, ông K mới biết sự việc nên đã yêu cầu gia đình của D chuộc xe lại nhưng không ai đồng ý, sau đó ông K trình báo sự việc đến công an phường Uyên Hưng.

Công an phường Uyên Hưng tiến hành lập hồ sơ ban đầu và tạm giữ tài liệu đồ vật có liên quan gồm: 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thành D; 01 giấy chứng nhận xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 66B1-312.46; 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, màu đen trắng, biển số 66B1- 312.46; 01 USB màu trắng hiệu

Toshiba, loại 2 GB; 01 giấy bán xe; 01 hợp đồng thế chấp cầm cố tài sản; 01 giấy chứng minh tên Trần Văn Ph (photo); 01 chứng minh nhân dân tên Đặng Huy C (photo). Sau đó, Công an phường Uyên Hưng chuyển hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thụ lý theo thẩm quyền. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục thu giữ số tiền 2.800.000 đồng do D tự nguyện giao nộp.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 157/KLTS-TTHS ngày 05/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên kết luận chiếc xe mô tô hiệu Honda loại Blade, màu đen trắng biển số 66B1-312.46 đã qua sử dụng có giá trị là 12.200.000 đồng.

Bị hại không yêu cầu về bồi thường dân sự. Chủ tiệm cầm đồ đã được bị cáo D trả lại số tiền 7.300.000 đồng nên không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 161/CT-VKS.TU ngày 16/9/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thành D về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành D mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù; tịch thu số tiền 2.800.000 đồng của bị cáo để nộp ngân sách nhà nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có

đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/4/2019, tại khu phố 3, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, sau khi được ông Nguyễn Cao K giao xe mô tô biển số 66B1-312.46 để làm phương tiện đi giao bánh mì, Nguyễn Thành D đã mang xe đi cầm cố tại Cơ sở kinh doanh cầm đồ Đặng Thị Nh được 7.000.000 đồng lấy tiêu xài cá nhân. Theo kết luận định giá tài sản số 157/KLTS – TTHS ngày 05/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Tân Uyên xe mô tô này tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 12.200.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây tâm lý nghi ngờ, mất lòng tin lẫn nhau trong nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lợi dụng sự tin tưởng để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên đã cố ý thực hiện. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án xử phạt về hành vi Cố ý gây thương tích. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú; tự nguyện khắc phục hậu quả; bị hại có đơn bãi nại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và tiệm cầm đồ không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Mặc dù số tiền 2.800.000 đồng là do bị cáo cầm xe mà có nhưng bị cáo đã bỏ ra khoản tiền khác trả cho tiệm cầm đồ, do đó cần trả lại bị cáo số tiền này; trả lại ông K xe mô tô hiệu Honda Blade, màu đen trắng, biển số 66B1- 312.46 và các giấy tờ liên quan.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố

tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành D phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành D 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/7/2019.

2. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Trả lại ông Nguyễn Cao K: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đen trắng, biển số 66B1- 312.46, số máy JA36B0177159, số khung RLHJA360EY106042; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66B1-312.46 và 01 giấy bán xe.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thành D: 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thành D và số tiền 2.800.000 đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thành D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu ai vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trí